

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-PT
Ngày 04-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triến.

Các Thẩm phán:

+ Ông Võ Văn Ngàu;

+ Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và Võ Văn Thắng, do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Quang Kiên), sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Kiên và bà Lê Thị Giỏi; chưa có vợ con; tiền án: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 22/2017/HS-ST ngày 28-4-2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn Q02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 06-11-2018, chưa được xóa án tích; tiền sự: không có; nhân thân:

+ Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 36/2011/HS-ST ngày 22-6-2011 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Quang 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt

tài sản”, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1028/QĐ-XPVPHC ngày 12-5-2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phạt Quang số tiền 65.000.000 đồng về hành vi “Kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 18/QĐ-XPVPHC ngày 27-4-2016 của Trưởng Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phạt Quang số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 11/QĐ-XPVPHC ngày 17-12-2016 của Trưởng Công an xã Thạnh Tây, huyện T, tỉnh Tây Ninh phạt Quang số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 53/QĐ-XPVPHC ngày 03-01-2017 của Trưởng Công an Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phạt Quang số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đều đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 23-5-2020 chuyển sang tạm giam từ ngày 02-6-2020 cho đến nay; có mặt.

2. Võ Văn Th (tên gọi khác: Thắng Liệt), sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Liệt (đã chết) và bà Hòa Thị Kim; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 23-5-2020 chuyển tạm giam từ ngày 02-6-2020 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Hòa Thị K (tên gọi khác: Kiều), sinh năm 1979; nơi cư trú: tổ 8, ấp Tân Đông 1, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

- *Người chứng kiến:*

1/ Ông Vũ Công Th, sinh năm 1960; cư trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2/ Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1959; cư trú tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

* Điều tra viên Hoàng Bảo Tr, sinh năm 1984; công tác tại: Công an huyện T; có thể hiện ý chí xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2020, Phạm Hoàng Nam, sinh năm 1994, ngụ ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây, huyện T, tỉnh Tây Ninh điện thoại cho Nguyễn Văn Qhỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng, Quang đồng ý bán. Quang đưa ma túy để Thắng đi giao cho Nam; Thắng liên lạc với Nam qua điện thoại và hẹn giao ma túy tại khu vực gần sân bóng đá xã T. Sau khi nhận ma túy từ Thắng, Nam chưa kịp sử dụng thì vào lúc 18 giờ 45 phút cùng ngày, Nam bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã T khám xét thu giữ 01 (một) bọc nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) được cất trong vỏ gói thuốc lá Hero để trong túi quần phía trước bên trái của Nam, được niêm phong, ký hiệu M1.

Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 23 tháng 5 năm 2020, để có ma túy sử dụng Phạm Khắc Huy, sinh năm 1986 ngụ ấp Tân Đông 2, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh dùng Zalo “Phamkhachuy” gọi vào Zalo “Quang Nguyễn” của Nguyễn Văn Qđề hỏi mua ma túy của Quang với số tiền 300.000 đồng và Quang đồng ý bán. Quang yêu cầu Huy đến nơi ở của Quang tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh lấy ma túy. Khoảng 20 phút sau, Huy đến nơi ở của Quang, tại đây Nguyễn Văn Ri giao cho Huy 01 (một) bọc ma túy với số tiền 300.000 đồng. Huy chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã T tiến hành khám xét và thu giữ 01 (một) bọc nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) được cất trong vỏ gói thuốc lá Jet để trong túi quần bên trái phía trước của Phạm Khắc Huy được niêm phong, ký hiệu M3.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Quang, Võ Văn Thắng, Nguyễn Văn Ri đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Qthu giữ 03 (ba) bọc nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Qđược niêm phong ký hiệu M2.

Ngoài các lần phạm tội nêu trên Quang, Thắng, Ri còn bán ma túy nhiều lần cho những người khác, Thắng và Ri được Quang cho sử dụng ma túy, cụ thể việc mua bán được thực hiện như sau:

* Nguyễn Văn Qtrực tiếp bán:

+ Bán cho Phạm Khắc Huy và Trần Thị Thúy An, sinh năm 1985, ngụ ấp Thạnh Tây, xã Thạnh Tây, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 lần với số tiền 1.500.000 đồng;

+ Bán cho Phạm Văn Lý (tự Queo), sinh năm 1998, ngụ ấp Tân Minh, xã Tân Bình, huyện T, tỉnh Tây Ninh và Trần Kỳ Anh, sinh năm 1995, ngụ ấp Tân

Thanh, xã Tân Bình, huyện T, tỉnh Tây Ninh 03 lần, mỗi lần 300.000 đồng.

* Nguyễn Văn Qđura ma túy cho Thắng bán: Phạm Khắc Huy và Trần Thị Thúy An 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

* Võ Văn Thnhận ma túy của Nguyễn Văn Qgiao cho Nguyễn Văn Ri bán cho người mua:

+ Trần Thị Thúy An 01 lần với số tiền 500.000 đồng;

+ Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1998, ngụ ấp Trại Bí, xã Tân Phong, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 lần với số tiền 300.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, cất trong vỏ thuốc lá hiệu Hero để trong túi quần phía trước bên trái của Phạm Hoàng Nam được niêm phong ký hiệu M1;

- 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, cất trong vỏ thuốc lá hiệu Jet để trong túi quần phía trước bên trái của Phạm Khắc Huy được niêm phong ký hiệu M3;

- 03 bìch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, thu trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Qđược niêm phong ký hiệu M2;

- 01 điện thoại OPPO, màu vàng, số Imei 863886032032912; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số Imeil 868683041430772 và 01 điện thoại Ipad, màu đen, số Imei 358771051483380, 01 sim số 0963581857 và 01 sim số 0937306754 của Nguyễn Văn Quang;

- Tiền Việt Nam 8.000.000 đồng thu trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Quang; tiền Việt Nam 5.300.000 đồng thu trong túi quần của Nguyễn Văn Quang; 02 bình ga mini; 05 cây kéo kim loại; 05 hộp quẹt; 05 ống thủy tinh; 01 cuộn keo đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly; 01 hộp giấy màu đen; 02 dao tự chế; 01 bình xịt hơi cay; 01 gậy bằng kim loại; 02 mắt Camera không kiểm tra tính năng bên trong; 03 vật bằng nhựa có hình dạng giống súng bắn còn tự chế không có đặc điểm riêng hoặc ký tự trên thân vật; 02 hộp kim loại hình dạng giống hộp tiếp đạn của súng AK, không có đặc điểm riêng hay ký tự trên thân vật của Nguyễn Văn Quang.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, số Imei 869035049878313 và 01 (một) sim số 0853588676 của Võ Văn Thắng;

- 01 điện thoại Nokia 1280, số Imei 358212345824071; 01 sim số 0977675259; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 xe mô-tô hiệu Yamaha, loại Novo, trắng đen, biển kiểm soát 61N1-5499, số khung RLCN5P110AY162511, số máy

5P11-162513 của Nguyễn Văn Ri.

* Kết quả xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng, 01 điện thoại Ipad màu đen, số Imei 358771051483380, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bà Lê Thị Giỏi và chị Nguyễn Thị Diễm.

* Kết quả giám định:

Kết luận giám định số: 783/KL-KTHS ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0469 gam;

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 bìch nylon hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,0617 gam;

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon hàn kín (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0497 gam;

Sau giám định đối tượng M1, M3 đã sử dụng hết; hoàn lại đối tượng M2: 1,7764 gam.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

1. Căn cứ **vào** điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q(tên gọi khác: Quang Kiên) 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-5-2020.

2. Căn cứ **vào** điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn Th(tên gọi khác: Thắng Liệt) 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-5-2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ri; các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Qcó đơn kháng cáo cho rằng bị oan, bởi vì giám định vân tay mẫu M2 ba gói ma túy trong phòng ngủ không phải của bị cáo mà do Điều tra viên Trung bỏ vào, bị cáo khẳng định nhìn thấy đề nghị cấp phúc thẩm làm rõ vấn đề trên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, bị cáo Võ Văn Thcó đơn kháng cáo cho rằng bị oan.

Tại phiên tòa, hai bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: **không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Qvà Võ Văn Thắng; giữ nguyên bản án sơ thẩm.**

Bị cáo Nguyễn Văn Qphát biểu ý kiến tranh luận: Phạm Văn Lý và Trần Kỳ Anh là những người mâu thuẫn với bị cáo trong vụ cố ý gây thương tích nên lời khai của họ không khách quan; Phạm Hoàng Nam và Phạm Khắc Huy có hành vi mang ma túy nhưng không bị xử lý hành chính; nói bị cáo bán ma túy cho những người đó nhưng không có ai làm chứng.

Bị cáo Võ Văn Thkhông tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng:

- + Nguyễn Văn Quang: bị cáo bị oan, bị cáo không có bán ma túy;
- + Võ Văn Thắng: không phát biểu lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo thì thấy rằng:

1.1. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Qkhai rằng: bị cáo bị oan yêu cầu làm rõ; bị cáo xác nhận ở cấp sơ thẩm bị cáo không bị bức cung, nhục hình và không có mâu thuẫn với ông Vũ Công Th, bà Trịnh Thị N, Nguyễn Văn Ri, Phạm Hoàng Nam, Phạm Khắc Huy, Trần Thị Thuý An, Nguyễn Văn Bình.

1.2. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Võ Văn Thkhai rằng: bị cáo bị oan, bị Công an huyện T đánh nhưng không xuất trình được chứng cứ và xác nhận bị cáo không có mâu thuẫn với ông Vũ Công Th, bà Trịnh Thị N, Nguyễn Văn Ri, Phạm Hoàng Nam, Phạm Khắc Huy, Trần Thị Thuý An, Nguyễn Văn Bình, Phạm văn Lý, Trần Kỳ Anh.

1.3. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Điều tra viên Hoàng Bảo Tr vắng mặt nhưng có gửi Bản tường trình cho Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có nội dung: "... Trước, trong, sau quá trình khám xét đều có sự giám sát của người chứng kiến Vũ Công Th, đối tượng Nguyễn Văn Qvà được thực hiện một cách khách quan, toàn diện, đúng quy định của pháp luật. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, sau kết thúc việc khám xét không nghe đối tượng Nguyễn Văn Qphản ánh việc có bỏ ma túy vào phòng ngủ của Quang. Còn việc Nguyễn Văn Qnại ra việc có ai bỏ ma túy vào trong phòng ngủ của Quang là không đúng, không có căn cứ, cơ sở.

1.4. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người chứng kiến tên Vũ Công Th xác

nhận có tham gia chứng kiến hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra lập biên bản (BL 01, 02) là mang tính khách quan; người chứng kiến tên Trịnh Thị N xác nhận có tham gia chứng kiến hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra lập biên bản lấy lời khai (BL 22) đối với bị cáo Quang là mang tính khách quan, Điều tra viên hoàn toàn không có ép buộc bị cáo Quang phải nhận tội; do đó các bút lục 01, 02, 22 đều hợp pháp.

1.5. Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Quang yêu cầu tiến hành giám định dấu vân tay trên mẫu niêm phong ký hiệu M2 là không cần thiết, vì từ ngày xảy ra vụ án 23-5-2020 đến nay 04-5-2021 đã gần một năm nên không còn dấu vết gì để lại.

[2] Về đánh giá chứng cứ:

+ Tại bút lục số 231-232, bị cáo Quang xác nhận không bị bức cung nhục hình nhưng bị oan.

+ Đối với Biên bản kiểm tra (BL 01 và 02) khi lập biên bản đều có người tham gia chứng kiến là ông Vũ Công Th là đúng theo quy định tại Điều 67, 97 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên có giá trị chứng minh hợp pháp;

+ Đối với Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Q(BL 08) khi lập biên bản có ông Vũ Công Th tham gia chứng kiến là đúng theo quy định tại Điều 67, 97 của Bộ luật Tố tụng hình sự và bị cáo Quang đã ký tên, lăn tay (không thể hiện ý chí phản đối hay khiếu nại vấn đề gì) nên có giá trị chứng minh hợp pháp.

+ Tại Biên bản ghi lời khai (BL 22, có người chứng kiến là bà Trịnh Thị N), bị cáo Quang thừa nhận: *“Vào lúc khoảng 18 giờ ngày 23-5-2020, thì Nam có điện thoại cho tôi để hỏi mua ma túy với số tiền là 400.000 đồng, tôi đồng ý bán ma túy cho Nam, tôi kêu Thắng đi giao ma túy cho Nam, khi Thắng giao ma túy cho Nam xong thì có về nhà đưa tiền lại cho tôi là 400.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút thì Huy có điện thoại cho tôi bằng zalo (zalo tôi sử dụng bằng số điện thoại 0963581857) để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, tôi đồng ý bán ma túy cho Huy, tôi có kêu thằng Liệt đi giao ma túy cho Huy, khi Liệt giao ma túy cho Huy rồi về có đưa lại cho tôi số tiền 300.000 đồng, đây là tiền tôi bán ma túy cho Huy. ... Lý do tôi không dám khai việc tôi bán ma túy cho Nam và Huy vì tôi sợ bị ở tù, nay tôi xin khai lại việc tôi bán ma túy cho Nam và Huy vào ngày 23-5-2020 để tôi được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để tôi được về lại với gia đình”*. Xét Biên bản này Cơ quan điều tra đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 98 của Bộ luật Tố tụng hình sự và phù hợp với các BL 01, 02, 08 nên trở thành chứng và có giá trị chứng minh tội phạm.

+ Đối với bị cáo Quang, sau đó đã thay đổi lời khai, cho rằng bị cáo không có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chỉ thừa nhận bị cáo có cất giữ một trong 3 bạch ma túy bị thu giữ vào lúc 19 giờ ngày 23-5-2020 tại nơi ở của bị cáo; còn lại 02 bạch ma túy, bị cáo cho rằng do Điều tra viên tên Hoàng Bảo Tr bỏ vào nên yêu cầu làm rõ vấn đề này. Tại thời điểm Cơ quan điều tra lập biên bản, bị cáo

không có ý kiến gì và đồng ý ký tên, lăn tay vào biên bản nên đã có giá trị chứng minh; nay bị cáo nại ra nhưng không xuất trình được chứng cứ chứng minh Điều tra viên tên Hoàng Bảo Tr có hành vi bỏ thêm 02 bịch ma túy khi lập biên bản nên Hội đồng xét xử không chấp nhận lời nại ra này của bị cáo.

[3] Mặc dù cả hai bị cáo Quang và Thắng đều kêu oan nhưng căn cứ vào hai Biên bản kiểm tra (BL 01, 02), Biên bản khám xét tại nơi ở của Quang (BL 08), lời khai nhận tội của bị cáo Quang (BL 22), phù hợp với: lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Ri (BL 26, 235-236), lời khai của Phạm Hoàng Nam (BL 28-29), lời khai của Phạm Khắc Huy (BL 30-31), lời khai của Trần Thị Thúy An (BL 32-33), lời khai của Phạm Văn Lý (tự Quẹo – BL 34-35), lời khai của Trần Kỳ Anh (BL 36-37), lời khai của Nguyễn Văn Bình (BL 40) và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; **có cơ sở kết luận:** vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 23-5-2020, tại nơi ở của Nguyễn Văn Qthuộc khu vực xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện **thu giữ trong túi quần của Phạm Hoàng Nam 01 (một) bịch ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,0469 gam** mua của Nguyễn Văn Qdo Võ Văn Thgiao; đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày tiếp tục kiểm tra phát hiện **thu giữ trong túi quần của Phạm Khắc Huy 01 (một) bịch ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,0497 gam** mua của Nguyễn Văn Qdo Nguyễn Văn Ri giao; Công an thu giữ trong phòng của Nguyễn Văn Q03 bịch ma túy loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,0617 gam. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được bị cáo Nguyễn Văn Qcòn trực tiếp bán ma túy cho Phạm Khắc Huy và Trần Thị Thúy An 01 lần số tiền 1.500.000 đồng, bán cho Phạm Văn Lý và Trần Kỳ Anh 03 lần mỗi lần 300.000 đồng; Thắng giúp Quang giao ma túy cho Phạm Khắc Huy và Trần Thị Thúy An 01 lần số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Văn Ri giúp Thắng và Quang giao ma túy cho Trần Thị Thúy An 01 lần số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Văn Bình 01 lần số tiền 300.000 đồng. **Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn Quang, Võ Văn Thvề tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.**

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng; tuy có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên; hành vi này đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi dân tộc, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5] Xét tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo:

5.1. Nguyễn Văn Qlà người trực tiếp đứng ra mua ma túy về phân chia, thỏa thuận bán và trực tiếp giao cho người mua hoặc thông qua các bị cáo Th và Ri giao cho người mua.

5.2. Võ Văn Thgiữ vai trò giúp sức cho bị cáo Quang trong việc giao ma túy

cho người mua để được bị cáo Quang cho ma túy sử dụng.

5.3. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét: Bị cáo Nguyễn Văn Q có nhân thân xấu và có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q và Võ Văn Th không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đã xử phạt bị cáo Quang 08 năm tù, bị cáo Th 07 năm tù là tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo gây ra, không nặng; các bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới.

[6] Từ những cơ sở phân tích nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Quang, Thắng; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Theo quy định tại **điểm b khoản 2 Điều 23** Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên cả hai bị cáo Quang, Thắng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào **điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356** của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q và Võ Văn Thắng.

3. **Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.**

4. Căn cứ vào **điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58** của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Quang Kiên) 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-5-2020.

5. Căn cứ vào **điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58** Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn Th (tên gọi khác: Thắng Liệt) 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-5-2020.

6. Về án phí: Căn cứ vào **điểm b khoản 2 Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cả hai bị cáo Quang, Thắng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- **TAND. huyện T;**
- **Chi cục THADS. huyện T;**
- **Công an huyện T ;**
- **Phòng PV 06 CATTN;**
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Mai Văn Triển

